TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B L** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Hoàng Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Dung

Ông Nguyễn Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B Ltỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Mai Hồng và ông Phạm Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Phạm Tân Huyền - Thư ký Toà án.

Ông Phạm Trần Hoàn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Anh Đinh Phúc Hải và anh Lê Tuấn Anh - Chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức M (tên gọi khác: Lỳ Cá), sinh năm 1990 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 03, khu phố P C, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1961 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1968; bị cáo có vợ tên Đoàn Thị Ngọc Th, sinh năm 1991; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2015; nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 23/11/2016, Toà án nhân dân thị xã B Lxử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, ngày 07/02/2021 chấp hành xong hình phạt.

Ngày 31/01/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B Lbắt người phạm tội quả tang và bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ HKTT: Tổ 01, ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt).

Ông Võ Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ HKTT: Tổ 02, khu phố P C, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 31/01/2023, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma tuý – Công an tỉnh Bình Phước (PC04) phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B Lvà Công an xã Thanh Phú tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 05 nhà nghỉ "Huyền Trân" thuộc tổ 09, ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước thấy Nguyễn Đức M đang có mặt tại đây, phát hiện:

Trên giỏ treo đồ của nhà vệ sinh có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa trong suốt có nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu đen, 01 lỗ cắm ống thuỷ tinh (nỏ), trong ống thuỷ tinh (nỏ) có chất bám dính màu trắng. (ký hiệu M).

Trên đầu giường, dưới tấm niệm ngay chỗ Minh đang ngồi có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 3,5 x 03 cm chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng.

Nguyễn Đức M thừa nhận gói nylon chứa ma tuý tổng hợp dạng rắn và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý do Minh cất giấu tại phòng số 05 nhà nghỉ "Huyền Trân" để sử dụng cho bản thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B Llập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định.

Sau đó Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Đức M tại tổ 03, khu phố P C, phường A L, thị xã B L có sự tham gia của Nguyễn Đức M, phát hiện trong phòng ngủ của Minh phát hiện 01 gói nylon có khoá miết, kích thước 2,4 x 02 cm chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng để trong hộp nhựa tròn dưới bàn và 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, chiều dài 6,5 cm, bên trong chứa hạt tinh thể dạng rắn màu trắng để phía dưới tủ nhựa màu xám. Nguyễn Đức M thừa nhận gói nylon và đoạn ống hút màu đen là ma tuý tổng hợp dạng rắn do Minh mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Kết quả xét nghiệm bằng hình thức test nhanh nước tiểu của Nguyễn Đức M, ngày 01/02/2023 là dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 142/KL(MT) – KTHS, ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Chất màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại **Methamphetamie,** có khối lượng là: 0,2716 gam (không phẩy hai bảy mười sáu gam)".

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là M1= 2,0031 gam (hai phẩy không không ba một gam), M2= 0,2952 gam (không phẩy hai chín năm hai gam), M3= 0,1169 gam (không phẩy một một sáu chín gam)

Từ khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Đức M đã khai nhận rõ hành vi cất giữ ma tuý để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M là 0,1111 gam (không phẩy một một một một gam); M1 là 1,6368 gam (một phẩy sáu ba sáu tám gam); M2 là 0,2019 gam (không phẩy hai không một chín gam), M3 là 0,0577 gam (không phẩy không năm bảy bảy gam) trong phong bì, có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, là chất ma túy cấm lưu hành.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của Nguyễn Đức M gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thuỷ tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước luận tội bị cáo: Giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù. Tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu, chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội,

đồng thời phù hợp với vật chứng của vụ án, những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/01/2023, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma tuý – Công an tỉnh Bình Phước (PC04) phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B Lvà Công an xã Thanh Phú tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 05 nhà nghỉ "Huyền Trân" thuộc tổ 09, ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước thấy Nguyễn Đức M đang có mặt tại đây, phát hiện:

Trên đầu giường, dưới tấm nệm ngay chỗ Minh đang ngồi có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 3,5 x 03 cm chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng. Sau đó Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Đức M tại tổ 03, khu phố P C, phường A L, thị xã B L có sự tham gia của Nguyễn Đức M, phát hiện trong phòng ngủ của Minh 01 gói nylon có khoá miết, kích thước 2,4 x 02 cm chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng để trong hộp nhựa tròn dưới bàn và 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, chiều dài 6,5 cm, bên trong chứa hạt tinh thể dạng rắn màu trắng để phía dưới tủ nhựa màu xám. Nguyễn Đức M thừa nhận gói nylon và đoạn ống hút màu đen là ma tuý tổng hợp dạng rắn do Minh mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đức M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về quản lý, sử dụng ma tuý của Nhà nước. Bị cáo có đủ nhận thức để biết ma tuý là chất mà Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, bị cáo cũng biết sử dụng ma tuý là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ, tổn hại tiền bạc và gây nhiều hệ luỵ xấu cho xã hội và gia đình nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ ma tuý để sử dụng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc ma tuý: Đối với ma tuý bị tạm giữ tại nhà nghỉ "Huyền Trân" Nguyễn Đức M khai được người tên Huy không xác định được nhân thân, địa chỉ và số ma tuý bị tạm giữ tại nơi ở của Nguyễn Đức M khai mua của người thanh niên không xác định được nên không có cơ sở xử lý cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Tquản lý nhà nghỉ Huyền Trân cho Nguyễn Đức M thuê phòng số 05 nhưng không biết việc Nguyễn Đức M cất giấu ma tuý nên không xử lý.

Ông Nguyễn Đức T là cha ruột ở cùng nhà với Nguyễn Đức M nhưng không biết việc Minh cất giấu ma tuý nên không xử lý.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma tuý sau giám định còn lại có khối lượng M là 0,1111 gam (không phẩy một một một một gam); M1 là 1,6368 gam (một phẩy sáu ba sáu tám gam); M2 là 0,2019 gam (không phẩy hai không một chín gam), M3 là 0,0577 gam (không phẩy không năm bảy bảy gam) trong phong bì, có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của Nguyễn Đức M gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thuỷ tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B L, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M (tên gọi khác: Lỳ Cá), phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2]. *Về áp dụng pháp luật và hình phạt:* Căn cứ Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2023.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Đối với số lượng ma tuý sau giám định còn lại có khối lượng M là 0,1111 gam (không phẩy một một một một gam); M1 là 1,6368 gam (một phẩy sáu ba sáu tám gam); M2 là 0,2019 gam (không phẩy hai không một chín gam), M3 là 0,0577 gam (không phẩy không năm bảy bảy gam) trong phong bì, có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, là chất ma túy cấm lưu hành.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của Nguyễn Đức M gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thuỷ tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002777 ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B L, tỉnh Bình Phước).

[4]. *Án phí:* Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo Nguyễn Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hoàng Lực

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước; (2)
- VKSND thị xã B L(1)
- CSĐT - Công an thị xã B L; (1)
- Nhà giam giữ Công an thị xã Bình Long (1);
- Chi cục Thi hành án DS thị xã B L; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu Hồ sơ; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Hoàng Lực